

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP CẨM THẠCH TÂY SƠN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP CẨM THẠCH TÂY SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CAM THACH TAY SON INDUSTRIAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CAMTHACHTAYSON.INJSC

2. Mã số doanh nghiệp: 4101628574

3. Ngày thành lập: 10/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô CN-10, Cụm công nghiệp Bình Nghi, Xã Bình Nghi, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0976155586

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (trừ đấu giá)	4610
8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
15.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
16.	Cho thuê xe có động cơ	7710
17.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730

18.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
19.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
20.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
21.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
22.	In ấn	1811
23.	Dịch vụ liên quan đến in (trừ in rập khuôn tem)	1812
24.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
25.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
26.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
27.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
28.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
29.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất bê tông thương phẩm, ống cống bê tông đúc sẵn, bê tông nhựa nóng và gạch block bê tông	2395(Chính)
30.	Đúc sắt, thép	2431
31.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
32.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
33.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
34.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
35.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
36.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
37.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
38.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
39.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
41.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
42.	Bốc xếp hàng hóa	5224
43.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
44.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
45.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
46.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
47.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
48.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
49.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
50.	Tái chế phế liệu	3830

51.	Xây dựng nhà để ở	4101
52.	Xây dựng nhà không để ở	4102
53.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
54.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
55.	Xây dựng công trình điện	4221
56.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
57.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
58.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
59.	Phá dỡ	4311
60.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
61.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
62.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
63.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
64.	Hoạt động phải đảm bảo điều kiện, giấy phép kinh doanh theo quy định.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP HBL	Số nhà 102 Bà Triệu , Phường Liên Bảo, Thành phố Vinh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	75,000	2500686944	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	75,000		
2	VŨ QUANG THÁI	Thôn Chợ Nội, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	130.000	1.300.000.000	13,000	0150830003 09	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	130.000	1.300.000.000	13,000		

3	CAO XUÂN HÙNG	TDP Núi, Phường Hội Hợp, Thành phố Vinh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	12,000	026077006038
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	12,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ QUANG THÁI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/08/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 015083000309

Ngày cấp: 05/08/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Thôn Chợ Nội, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Chợ Nội, Xã Tam Hợp, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định